| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: **466/2025/QĐST-HNGĐ** | *Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 409/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: **Chị Cù Thị H,** sinh năm 1979, HKTT: Số V, phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: V, phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: Q cấp ngày 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về trật tự xã hội.

**** Bị đơn***: **Anh Nguyễn Đức X,** sinh năm 1977, HKTT: HKTT: Số V, phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: V, phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân: T cấp ngày 13/04/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về trật tự xã hội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025;

## XÉT THẤY

Chị Cù Thị H và anh Nguyễn Đức X kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/11/2005 (Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01) tại Ủy ban nhân dân xã Phùng Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

***1.*** **Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị ***Cù Thị H*** và anh ***Nguyễn Đức X***.

***2.*** **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***- Về con chung:*** Anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Đức Thịnh, sinh ngày 14/05/2007; cháu Nguyễn Đức Tùng D, sinh ngày 10/09/2011; cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 14/01/2015. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận để chị Cù Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức P; Anh Nguyễn Đức X là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Tùng D. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H nuôi cháu Phúc, anh X nuôi cháu Dương nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Cháu Nguyễn Đức Th đã trên 18 tuổi nên ở với ai do cháu tự quyết định.

Chị Cù Thị H và anh Nguyễn Đức X có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

***- Về tài sản chung:***

***+*** *Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình****:*** Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì, nên Toà án không xem xét giải quyết.

*+ Về tài sản chung là nhà ở và đất ở:* Anh chị thống nhất tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì, nên Toà án không xem xét giải quyết.

**- Về công nợ chung**: Anh chị khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì, nên Toà án không xem xét giải quyết.

**3. Về án phí**: Chị Cù Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0014271, ký hiệu: BLTU/25E ngày 30/10/2025 (điện thoại: 0977634369). Chị Cù Thị H được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

**4. Hiệu lực của quyết định:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận****:*
*- TAND TP. Hà Nội;*
*- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;*
*- THADS TP. Hà Nội;*
*- UBND xã Phùng Hưng, huyện Khoái Châu (nay là xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên))(Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01 ngày 30/11/2005);*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ.*

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**